

Giới đàn 1951-1964: Chỉ báo sinh hoạt Phật giáo (P.2 - Hết)

ISSN: 2734-9195 09:05 23/03/2026

Một chi tiết “nhỏ mà đắt” là dấu hiệu chuẩn hóa điển ngôn (mốc 1963) như một “modernization marker” (Tạm dịch: Chỉ dấu của tiến trình hiện đại hóa), cho thấy văn bản ghi chép không chỉ lưu sự kiện mà còn phản ánh chuyển pha quy ước.

Tác giả: **Trần Lê Đình Hiếu**

NCS TS K3 - Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP.HCM

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 03/2026

Tiếp theo Kỳ I (Tạp chí NCPH số tháng 01 năm 2026)

Trong lịch sử **Phật giáo Việt Nam** thế kỷ XX, giới đàn không chỉ là nghi lễ truyền giới mang tính nội bộ tôn giáo, mà còn là “cột mốc” phản ánh nhịp vận hành của Tăng đoàn, nơi chuẩn mực giới luật được tái khẳng định, nhân sự tôn giáo được “tái sản xuất”, và uy tín truyền thừa được hợp thức hóa trong cộng đồng. Chính cách đặt vấn đề của tư liệu Biên niên sử giới đàn Tăng Việt Nam thế kỷ XX cho phép nhìn giới đàn như một “đường chỉ” để lần theo đời sống Phật giáo, điểm lại lịch sử giới đàn để nhận diện sinh hoạt Phật giáo trong các giai đoạn phát triển thịnh suy của Phật giáo Việt Nam.

Từ khóa: Giới đàn, sinh hoạt Phật giáo, lịch sử Phật giáo Việt Nam, thế kỷ XX, nghi lễ Phật giáo...



Minh họa ni giới tại Đại giới đàn - Ảnh: Sư tầm

Diễn giải dưới góc nhìn Phật học - Xã hội học - Nhà nước học

Giai đoạn 1951-1964, nếu chỉ nhìn bằng “con số giới đàn”, ta mới thấy được nhịp lên xuống; nhưng khi đặt chuỗi dữ liệu ấy vào ba lớp diễn giải (Phật học - Xã hội học - Nhà nước học), bức tranh hiện ra rõ hơn: truyền giới vừa là mạch giới luật của Tăng đoàn, vừa là cơ chế tái sản xuất nhân lực tôn giáo, đồng thời là biểu hiện năng lực tự tổ chức của một thiết chế xã hội trong biến động.

Góc nhìn Phật học: Giới đàn như “mạch giới” và nền tảng hòa hiệp Tăng đoàn

Trong Phật học, “truyền giới” không phải một sinh hoạt phụ, mà là cách hộ trì giới luật để tăng đoàn tồn tại đúng nghĩa. Vì vậy, chuỗi 1951-1964 có giá trị như một “đường mạch” cho thấy giới pháp được duy trì tương tục. Nhận định, “không năm nào mà giới đàn không được mở ra” không chỉ là lời khẳng định, mà khi đối chiếu với bảng tổng số theo năm, ta thấy một trục liên tục khá rõ: từ 1951 (11), 1952 (10) giảm xuống 1953 (5) rồi phục hồi 1954 (12) và về sau đạt đỉnh 1961 (14), trước khi ổn định 1963-1964 (10-10). Điều quan trọng ở đây không phải “năm nào nhiều năm nào ít”, mà là mạch giới không đứt: dù có lúc thịnh suy, giới đàn vẫn vận hành để bảo đảm dòng truyền thọ giới. Ở bình diện nội dung giới luật, tư liệu biên niên nhấn mạnh cấu trúc đàn sự (đàn đầu - giới sư - giới tử), cho phép nhìn thấy thẩm quyền truyền giới như trụ cột. Trường hợp

năm 1964 tại Việt Nam Quốc Tự (Sài Gòn) mở Đại giới đàn Quảng Đức, đàn đầu có Hòa thượng Tịnh Khiết, gởi ra ý nghĩa Phật học rất rõ: những đại giới đàn là nơi hội tụ uy tín giới luật, bảo chứng cho tính chính thống và sự thanh tịnh của pháp truyền giới. Nói theo tinh thần Phật giáo, đây là “hòa hiệp” được đặt trên nền giới luật, nhờ giới luật làm gốc, tăng đoàn mới có thể vượt qua những dao động của thời cuộc mà không tan rã.

Trong dòng Phật học, truyền giới là “đạo mạch”, nhưng đạo mạch của thế kỷ XX không thể tách khỏi bối cảnh chấn hưng và tổ chức. Nguyễn Lang (Thích Nhất Hạnh) khi biên khảo lịch sử Phật giáo Việt Nam nhấn mạnh chiều dài phục hưng/đổi mới, từ giáo dục, hoàng pháp đến tổ chức, như điều kiện để Phật giáo hiện đại vận hành trong xã hội. Vì vậy, chuỗi giới đàn 1951-1964 nên được hiểu như phần “xương sống giới luật” của một tiến trình chấn hưng đã đủ độ chín để chuyển hóa thành năng lực truyền giới ổn định.

Góc nhìn xã hội học: Giới đàn như cơ chế tái sản xuất nhân lực và mạng lưới uy tín

Ở lớp xã hội học, giới đàn vận hành như một thiết chế: tạo ra nhân lực tôn giáo (giới tử trở thành tăng sĩ), phân phối vai trò thẩm quyền (đàn đầu, giới sư) và duy trì mạng lưới chùa, tự viện liên tỉnh. Vì vậy, biến thiên theo năm có thể đọc như biến thiên năng lực tổ chức và mức độ huy động nguồn lực của trường Phật giáo. Những năm cao (1954, 1957, 1962: 12; 1961: 14) phản ánh thời đoạn mà mạng lưới truyền giới hoạt động mạnh, có khả năng huy động đội ngũ giới sư và cơ sở tổ chức; ngược lại, năm thấp (1953: 5) cho thấy một dạng “co cụm” tạm thời của hoạt động thiết chế, nhưng đáng chú ý là sự phục hồi nhanh sau đó, biểu hiện khả năng tái cấu trúc. Đáng lưu ý, tác giả đặt giai đoạn 1951-1970 trong nhãn “phong trào đa giáo phái” (và nói rõ đây là nhận định cá nhân dựa trên thống kê). Nếu hiểu “đa giáo phái” theo nghĩa xã hội học (đa trung tâm, đa dòng truyền thừa, đa kiểu tổ chức), thì mạng lưới giới đàn chính là một “vết” của trạng thái ấy: nhiều địa bàn cùng mở đàn trong một năm, tạo sự lan tỏa theo chiều ngang. Riêng năm 1964, biên niên cho thấy hoạt động mở đàn trải trên nhiều nơi như Long An, Sài Gòn, Trà Vinh (Vĩnh Bình), Gia Định... Đây là biểu hiện của một mạng lưới truyền giới vừa phân tán (đa điểm) vừa có xu hướng hội tụ (các trung tâm uy tín ở đô thị). Chi tiết cũng có ý nghĩa xã hội học: đó là một chỉ dấu của chuẩn hóa diễn ngôn và sự chuyển dịch cách xưng danh trong môi trường hiện đại, một thay đổi nhỏ nhưng phản ánh cách cộng đồng tôn giáo thích nghi với những chuẩn mực giao tiếp và ghi chép mới, từ năm 1963 gọi giới tử là “Thầy”.

Khung “đa trung tâm/đa thành phần” trong nghiên cứu của Cousin-Thorez về Tổng hội 1951-1964 giúp lý giải vì sao dữ liệu giới đàn thường mang dạng mạng lưới, nhiều địa bàn cùng mở đàn, nhưng vẫn có các điểm hội tụ uy tín. Đây là cấu trúc xã hội học điển hình của một trường tôn giáo đang thiết chế hóa: mạng lưới không xóa đa dạng, mà quản trị đa dạng bằng uy tín giới luật và bằng các cơ chế tổ chức (đàn đầu/giới sư/giới tử).

Góc nhìn nhà nước học: Năng lực tự tổ chức, tự chuẩn hóa và “độ đàn hồi” của thiết chế tôn giáo

Ở lớp nhà nước học, dữ liệu giới đàn gợi mở một vấn đề cốt lõi: tôn giáo không chỉ “tồn tại”, mà còn “vận hành” như một thiết chế có năng lực tự tổ chức. Mở một giới đàn đòi hỏi quy tắc nội bộ, phân công nhân sự, huy động cơ sở vật chất, thiết lập thẩm quyền truyền giới; vì vậy, việc “không năm nào không có giới đàn” cho thấy độ bền vận hành của hệ thống tự quản trong lòng xã hội. Chuỗi năm giảm-tăng (1953 giảm, 1954 phục hồi; 1961-1962 tăng mạnh; 1963-1964 ổn định) có thể đọc như chỉ báo về độ đàn hồi thể chế: hệ thống truyền giới “co giãn” theo bối cảnh, nhưng vẫn giữ được trực hoạt động và quy tắc. Mặt khác, ghi chú chuẩn hóa xưng danh từ 1963 là biểu hiện rất “nhà nước học” theo nghĩa rộng: đó là dấu vết của chuẩn hóa dữ liệu, chuẩn hóa hồ sơ, tức cộng đồng tôn giáo không chỉ duy trì nghi lễ mà còn nâng cấp cách quản trị tri thức về nghi lễ (cách gọi, cách ghi, cách phân kỳ). Đây là một dạng hiện đại hóa “bên trong” thiết chế tôn giáo, không nhất thiết đồng nghĩa với thế tục hóa, mà là tăng khả năng minh định vai trò và lưu trữ lịch sử tổ chức.

Miller (2015) cho thấy 1963 cần được hiểu như sự va chạm của các tầm nhìn hiện đại hóa, gắn với phục hưng Phật giáo thế kỷ XX; đọc như vậy, dữ liệu giới đàn 1963-1964 không chỉ là “hệ quả” của khủng hoảng mà còn là chỉ dấu của khả năng duy trì chuẩn mực và tự tổ chức trong điều kiện căng thẳng xã hội. Đối chiếu với tập tư liệu Pháp nạn Phật giáo 1963 (Thích Nhật Từ & Nguyễn Kha, 2013), có thể triển khai lập luận rằng chính áp lực xã hội-chính trị làm nổi bật nhu cầu “chuẩn hóa” và “hồ sơ hóa” hoạt động tôn giáo: tổ chức nào muốn đứng vững phải tăng cường minh định vai trò, quy tắc và cách ghi nhận.

Tổng hợp: Truyền giới nơi giao hòa của “đạo mạch - xã hội - thể chế”

Từ ba lớp trên, có thể rút ra một diễn giải thống nhất: trong 1951-1964, truyền giới vừa là sự kiện giới luật (đạo mạch), vừa là cơ chế xã hội (nhân lực - uy tín - mạng lưới), vừa là năng lực thể chế (tự tổ chức - thích nghi - chuẩn hóa). Chính

vì vậy, việc nghiên cứu giới đàn không chỉ bổ sung cho tăng sử, mà còn cung cấp một “lăng kính dữ liệu” để đọc lịch sử Phật giáo Việt Nam trong chuyển động của thời đại.

Truyền giới, nếu chỉ nhìn như một nghi lễ, sẽ bị thu hẹp vào phạm vi “tôn giáo thuần túy”. Qua lăng kính Phật học, xã hội học và nhà nước học cùng lúc, truyền giới hiện ra như một điểm hội tụ hiếm có, nơi ba dòng chảy lớn gặp nhau: đạo mạch - xã hội - thể chế. Nói cách khác, giới đàn không chỉ “xây ra”, mà làm cho Phật giáo tiếp tục sống, làm cho cộng đồng Phật giáo vận hành như một cơ thể xã hội và làm cho thiết chế tôn giáo tự quản trị được chính mình trước những biến động của lịch sử.



Việt Nam Quốc Tự - Ảnh: Sưu tầm

Trước hết, ở tầng đạo mạch, truyền giới là sự tiếp nối của giới thể, một sự tiếp nối vừa vô hình vừa nghiêm minh. Giới đàn là nơi người phát tâm bước qua ngưỡng cửa của đời sống phạm hạnh và nơi tăng đoàn tự khẳng định lại nền tảng “lấy giới làm thầy”. Bởi vậy, mỗi giới đàn không chỉ thêm một sự kiện vào biên niên, mà là thêm một mắt xích vào chuỗi tương tục của giới pháp. Khi tư liệu nhấn mạnh “không năm nào mà giới đàn không được mở ra”, điều ấy không

đơn thuần là lời khen, mà là một cách nói về sự không đứt mạch, đạo mạch không giữ bằng khẩu hiệu, mà giữ bằng những kỳ truyền giới cụ thể, có đàn đầu, có giới sư, có giới tử tức có thẩm quyền, có kỷ luật, có sự kế thừa hữu danh và hữu thực. Nhưng đạo mạch không đứng ngoài đời. Ở tầng xã hội, truyền giới đồng thời là một cơ chế “tái sản xuất” tăng đoàn: tạo nhân lực tôn giáo, củng cố uy tín của thiết chế chùa, tự viện và dệt mạng lưới liên kết giữa các địa bàn. Khi một năm có nhiều giới đàn, đó không chỉ là “nhiều nghi lễ”, mà là dấu hiệu cho thấy cộng đồng có đủ điều kiện huy động người, nơi chốn, uy tín và nhu cầu tâm linh của quần chúng cũng tương ứng. Ngay cả sự phân bố không gian trong biên niên (chẳng hạn năm 1964 có nhiều điểm mở đàn ở Long An, Sài Gòn, Trà Vinh, Gia Định...) cho thấy truyền giới vận hành như một mạng lưới: có trung tâm hội tụ, có địa phương lan tỏa, có sự chuyển động qua lại. Và khi một đại giới đàn được ghi rõ với nhân sự đàn đầu như Hòa thượng Tịnh Khiết tại Việt Nam Quốc Tự, ta nhìn thấy rõ “xã hội học của uy tín”: uy tín giới luật không chỉ nằm ở một cá nhân, mà được tổ chức thành trục thẩm quyền để bảo đảm tính chính danh cho những thế hệ giới tử mới.

Sau cùng, điều sâu hơn nằm ở tầng thể chế, đây là nơi truyền giới lộ rõ phẩm chất “**nhà nước học**” theo nghĩa rộng: năng lực tự tổ chức và tự chuẩn hóa của một cộng đồng. Mở giới đàn đòi hỏi quy tắc, phân công, kiểm soát nghi quỹ, thẩm định nhân sự truyền giới và cuối cùng là lưu trữ, tức một dạng quản trị. Chuỗi số liệu theo năm cho thấy hệ thống truyền giới có “độ đàn hồi”: co giãn theo bối cảnh nhưng không sụp đổ. Chính những chi tiết tưởng như vụn vặt, như ghi chú từ 1963 gọi giới tử là “Thầy” thay “Ngài” lại cho thấy một lớp hiện đại hóa đặc biệt: Phật giáo không chỉ duy trì nghi lễ, mà còn nâng cấp cách quản trị tri thức về nghi lễ (chuẩn hóa thuật ngữ, nhất quán hóa cách ghi chép, phân kỳ thời đoạn). Đó là “thể chế hóa” theo nghĩa mềm, làm cho hệ thống hoạt động minh bạch hơn, tra cứu được, truyền thừa được và đứng vững trong đời sống xã hội. Vì vậy, nói “truyền giới là nơi gặp nhau của đạo mạch - xã hội - thể chế” là nhấn mạnh rằng: truyền giới vừa là hành trì thiêng liêng, vừa là cơ chế xã hội, vừa là năng lực tổ chức. Ở đây, “đạo mạch” cung cấp chính danh tinh thần; “xã hội” cung cấp năng lượng cộng đồng; “thể chế” cung cấp kỷ cương và khả năng tồn tại dài lâu. Ba yếu tố ấy không tách rời mà nâng đỡ nhau, nếu thiếu đạo mạch, truyền giới thành hình thức; nếu thiếu xã hội, đạo mạch không có người kế thừa; nếu thiếu thể chế, cả đạo mạch lẫn xã hội dễ tan rã trước biến động. Chính vì thế, nhìn giới đàn như một dữ liệu lịch sử không chỉ giúp ta kể lại một chuỗi sự kiện, mà giúp ta hiểu cách Phật giáo Việt Nam đã tự gìn giữ mình, tự tái tạo, tự tổ chức trong một giai đoạn nhiều thử thách mà vẫn giữ được mạch giới luật làm nền.

Kết luận

Từ Biên niên sử giới đàn Tăng Việt Nam thế kỷ XX, bài viết đọc dài 1951-1964 như một “chỉ báo sinh hoạt Phật giáo”, coi giới đàn là dữ liệu xã hội, thể chế có thể kiểm tra. Chuỗi theo năm cho thấy nhịp co giãn nhưng liên tục: 1951 (11), 1952 (10), rơi 1953 (5), phục hồi 1954 (12), đạt đỉnh 1961 (14), cao 1962 (12), rồi ổn định 1963-1964 (10-10).

Ý nghĩa trọng yếu không nằm ở “năm nào nhiều ít”, mà ở việc mạch truyền giới không đứt: Tăng đoàn vẫn duy trì cơ chế truyền thọ giới trong bối cảnh lịch sử nhiều biến động. Ở lớp Phật học, biên niên làm rõ trực thắm quyền giới luật: cấu trúc đàn sự (đàn đầu-giới sư-giới tử) là “khung pháp” để hợp thức hóa truyền giới và giữ nền hòa hiệp Tăng già, khiến “mạch giới” không chỉ là giáo điển mà còn là chuỗi sự kiện giới đàn được ghi theo thời gian địa điểm nhân sự.

Ở lớp xã hội học, giới đàn là cơ chế tái sản xuất nhân lực và uy tín; nhờ tăng biên niên, ta có thể đối chiếu địa bàn chùa/tự viện, nhân sự để phác họa mạng lưới theo kiểu đa điểm nhưng có các nút hội tụ (chùa nào là “điểm tụ”, nhân sự nào lặp lại qua nhiều đàn).

Ở lớp nhà nước học, việc giới đàn được duy trì (dù thịnh suy) gợi một độ đàn hồi thể chế: năng lực tự tổ chức và tự điều chỉnh chuẩn mực của cộng đồng tôn giáo trong đời sống xã hội.

Một chi tiết “nhỏ mà đắt” là dấu hiệu chuẩn hóa điển ngôn (mốc 1963) như một “modernization marker”(1), cho thấy văn bản ghi chép không chỉ lưu sự kiện mà còn phản ánh chuyển pha quy ước.

Từ các kết quả trên, bài viết đề xuất cách đọc hợp nhất: truyền giới là nơi gặp nhau của “đạo mạch - xã hội - thể chế”, giúp nối Tăng sử với phân tích tổ chức bằng dữ liệu. Tuy nhiên, do tư liệu biên niên được chính người biên soạn thừa nhận còn có thể thiếu sót, kết luận này nên xem là bản đồ nền; bước tiếp theo cần đối chiếu thêm báo chí, hồi ký, văn kiện hội đoàn và tư liệu lịch sử để nâng cao giá trị khoa học của những thống kê.

Bảng thống kê các đại giới đàn từ năm 1951-1964:

Năm	STT (trong năm)	Ngày (chuẩn)	Ngày chữ trong văn bản	Địa điểm	Loại sự kiện	Mô tả sự kiện	Đàn đầu	Giới sư	Giới tử	Trang PDF (bắt đầu)	Trang PDF (kết thúc)
1951	1	18-07-1951	ngày 18	CHÙA GIÁC NGỘ, thôn Vườn Lài, vùng Ngã Bảy, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn ngày 18.7.1951.	Hòa thượng Đạt Thanh	#NAME?	Ngài Viên Giác (Tỳ kheo)	133	133
1951	2			CHÙA LIÊN HOA (SƠN MÓN QUÁNG BÀ), Hà Nội	Đàn giới pháp	mở đàn giới pháp.	Hòa thượng Đức Nhuận	Hòa thượng Mật ứng (Yết ma) Thượng tọa Vĩnh Tường (Giáo thọ) Hòa thượng Mật Đắc (Tôn chứng) Hòa thượng Tâm Huy (Tôn chứng)	Các Ngài Đức Nghiệp, Trí Tịnh, Đạo Nha, Thanh Trí (Tỳ kheo)	132	132
1951	3			CHÙA ÁN QUANG, (Phật học đường Nam Việt), thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	Hòa thượng Đôn Hậu	#NAME?	Ngài Thiên Tâm (Tỳ kheo)	132	132
1951	4			CHÙA PHÁT BỬU PHONG QUANG, quận Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia.	Hòa thượng Minh Trực	Hòa thượng Pháp Triều (Yết ma) Hòa thượng Pháp Siêu (Giáo thọ)	Ngài Tịnh Hạnh (Sa di)	132	132
1951	5			CHÙA PHƯỚC HẬU, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Khánh Anh	Hòa thượng Thiện Hoa	Ngài Thanh Từ (Sa di) 132	132	132
1951	6			CHÙA LONG AN, chợ Nancy, tỉnh Chợ Lớn	Trường kỳ giới đàn	khai Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Minh Đức	- Giới tử:		133	133
1951	7			CHÙA ĐỨC THẮNG, xã An Khánh, tỉnh Bến Tre	Trường kỳ giới đàn	khai Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Từ Hóa	Hòa thượng Trí Linh (Thiền chủ) Hòa thượng Thiện Hòa (Pháp sư)		133	133
1951	8			AM BẠCH LIÊN, xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Hồng Từ-Huệ Hòa	Hòa thượng Thiện Hòa (Yết ma) Hòa thượng Thiện Nghiễm (Giáo thọ)	Các Ngài Hiến Pháp, Quảng Mai, Thiện Phước (Tỳ kheo)	133	133
1951	9			CHÙA PHÁP THÀNH, quận Bình Chánh, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Liễu Ái	Hòa thượng Khoan Bửu	Ngài Đạt Minh (Tỳ kheo) 133	133	133
1951	10			CHÙA LONG TUYẾN, xã Cẩm Kim, thị xã Hội An, tỉnh Quảng Nam	Giới đàn phương trượng	mở giới đàn phương trượng.	Hòa thượng Phổ Toại	#NAME?	Ngài Chơn Phát (Sa di)	134	134
1951	11			CHÙA LĂNG CA, tỉnh Sóc Trăng	Trường kỳ giới đàn	mở Trường kỳ giới đàn.	- Giới sư:	- Giới tử: Ngài Huệ Hà (Sa di) 134	Ngài Huệ Hà (Sa di) 134	134	134
1952	1			PHẬT HỌC VIỆN TĂNG GIÀ, chùa Giác Nguyên, phường Vĩnh Hội, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn sau mùa An cư Kiết hạ.	Hòa thượng Hành Trụ	Hòa thượng Thiện Tường (Yết ma)	Ngài Thiện Thành (Tỳ kheo), Ngài Minh Thành (Sa di)	135	135
1952	2			TỔ ĐÌNH BẢO QUỐC, cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư	#NAME?	Ngài Nhật Lệ (Tỳ kheo)	135	135
1952	3		ngày Rằm tháng Tư ẤL 4	TỔ ĐÌNH THIÊN BỬU, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn ngày Rằm tháng Tư ẤL (4.7.52).	Hòa thượng Trí Thắng	Hòa thượng Tín Quả (Yết ma) Hòa thượng Bích Lâm Thượng tọa Bảo Hiến (Tôn chứng)	Ngài Huệ Quang (Tỳ kheo)	135	135
1952	4			CHÙA THIÊN BÌNH, xã Nhơn Phong, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Phổ Chiếu (chùa Tháp Giác Tấn)	Hòa thượng Phúc Hộ (Yết ma) Hòa thượng Giác Tấn	Ngài Thiện Châu (Tỳ kheo) 135	135	135
1952	5			CHÙA HẢI ĐỨC, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư:	#NAME?	Ngài Chánh Trực (Tỳ kheo)	136	136

1952	6			CHÙA ĐẠI PHƯỚC, tỉnh Biên Hòa	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	Hòa thượng Huệ Thành	- Giới tử:		136	136
1952	7			CHÙA BỬU TÍCH, quận Hòa Đa, thị xã Phan Ri, tỉnh Bình Thuận	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư:	#NAME?	Ngài Thiện Huệ (Sa di)	136	136
1952	8			CHÙA KIM HUỆ, huyện Châu Thành, tỉnh Sa Đéc	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Chánh Quả	#NAME?	Ngài Thiện Tâm (Tỳ kheo), Ngài Thiện Thanh (Sa di)	136	136
1952	9			CHÙA LONG AN, chợ Nancy, tỉnh Chợ Lớn	Trường kỳ giới đàn	mở Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Pháp Nhạc	#NAME?	Ngài Bửu Hạnh (Tỳ kheo)	136	136
1952	10			PHẬT HỌC ĐƯỜNG NAM VIỆT – CHÙA AN QUANG, thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Khánh Anh	Hòa thượng Thiện Hòa	Ngài Như Vạn (Sa di) 136	136	136
1953	1	13-03-1953	ngày 28 tháng Giêng	CHÙA GIÁC HÒA, làng Thanh Hóa, xã Trung Nhứt, tỉnh Long Xuyên	Trường kỳ giới đàn	khai Trường kỳ giới đàn ngày 28 tháng Giêng Quý Ty (13.03.1953).	Hòa thượng Huệ Quang	Hòa thượng Bửu Đổng (Yết mai)		137	137
1953	2			CHÙA BẢO QUỐC, làng Hồ Huế, tỉnh Thừa Thiên	Giới đàn	mở giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Viên Quang (Giáo thọ)	Ngài Chánh Lạc (Tỳ kheo)	137	137
1953	3			CHÙA AN QUANG, thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Huệ Quang	Hòa thượng Thiện Hoa	Ngài Thanh Từ (Tỳ kheo)	137	137
1953	4		ngày nay) cầu Chữ	CHÙA BẢO QUỐC (LINH PHƯỚC ngày nay) cầu Chữ Y, Xóm Cối, Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Long Quang	Hòa thượng Long Thiện, Hòa thượng Kim Huệ, Hòa thượng Trung Nghĩa.		137	137
1953	5			CHÙA QUÁN SỨ, phố Quán Sứ, phường Trần Hưng Đạo Hà Nội	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	Hòa thượng Tâm Tịch 137			137	137
1953	6			CHÙA ĐỒNG LONG, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Đàn giới pháp	mở đàn giới pháp.	Hòa thượng Tâm An	Hòa thượng Thanh Hồ Hòa thượng Thanh Đổng Hòa thượng Thanh Khuyết Hòa thượng Vĩnh Hậu	Ngài Thanh Từ (Tỳ kheo) 138	138	138
1954	1			CHÙA GIÁC MINH, Trụ sở Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại miền Nam, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thanh Thạnh		Ngài Quảng Thạc (Sa di)	139	139
1954	2			CHÙA KHÁNH SƠN, tỉnh Sóc Trăng	Trường kỳ giới đàn	khai Trường kỳ hương – Trường kỳ giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Trí Đức (Giáo thọ)		139	139
1954	3			CHÙA HỘI SƠN, thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Thủ Dầu Một	Giới đàn	mở giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Mỹ Định-Như Phòng		139	139
1954	4			CHÙA PHỐ QUANG, quận Phú Nhuận, tỉnh Gia Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Hải Trạng	#NAME?	Ngài Huyền Qui	139	139
1954	5			CHÙA QUÁN SỨ, phố Quán Sứ, Hà Nội	Đàn giới pháp	khai đàn giới pháp.	- Giới sư:	- Giới tử: Ngài Tâm Thành (Tỳ kheo) 139		139	139
1954	6			TỔ ĐÌNH THIÊN BỬU, thôn Diêm Tịnh, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Hải Đức-Phước Huệ	- Giới tử:		140	140

1954	7			CHÙA LONG VẠN, quận Bình Thạnh, tỉnh Gia Định	Trường kỳ giới đàn	khai Trường hương- Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Minh Thành	Hòa thượng Đạo Thanh (Yết ma) Hòa thượng Pháp Âm (Giáo thọ) Hòa thượng Huệ Chiếu (Tuyên Luật sư)	Ngài Như Niệm (Tỳ kheo)	140	140
1954	8			CHÙA THIÊN PHƯỚC, Nhà Trang, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư :	#NAME?	Ngài Quang Huy (Sa di)	140	140
1954	9			CHÙA PRO-KHÚP, xã Ngự Lạc, Lòng Trào, tỉnh Trà Vinh	Giới đàn	mở giới đàn hệ phái Nam tông Khmer.	Hòa thượng Thạch - Kh Mau	#NAME?	Ngài Kim Tốc Chơn (Tỳ kheo)	140	140
1954	10			PHẬT HỌC ĐƯỜNG NAM VIỆT-CHÙA AN QUANG, thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thiện Hòa	Hòa thượng Thiện Hòa	Ngài Thanh Phong (Tỳ kheo)	140	140
1954	11			LINH QUANG TỈNH XA, phường Vĩnh Hội, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn				140	140
1954	12			CHÙA LONG AN, chợ Nancy, tỉnh Chợ Lớn	Đại giới đàn	khai đại giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Pháp Tịnh (Yết Ma)	141	141	141
1955	1			CHÙA TÂY AN, Núi Sam, tỉnh Châu Đốc	Đại giới đàn	khai đại giới đàn.	Hòa thượng Bửu Thọ - Như Mật	#NAME?	Ngài Huệ Thới- Minh Hạnh	142	142
1955	2			CHÙA PHƯỚC HOA, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Giới đàn	mở giới đàn	Hòa thượng Nhật Minh	- Giới tử:		142	142
1955	3			CHÙA PHƯỚC TUÔNG, quận Thủ Đức, tỉnh Gia Định	Trường kỳ giới đàn	khai Trường hương- Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Huệ Thành	Hòa thượng Thiện Xuân (Yết ma) Hòa thượng Tứ Hoàn Hòa thượng Giác Điển		142	142
1955	4			CHÙA THIÊN QUANG, quận Hóc Môn, tỉnh Gia Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Pháp Thân	Hòa thượng Minh Tâm Hòa thượng Pháp Long		142	142
1955	5			CHÙA BẢO KHÁM - TÈ XUYỀN, huyện Lý Nhơn, tỉnh Hà Nam	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	Hòa thượng Tâm Tích	- Giới tử: 142	142	142	142
1955	6			CHÙA THANH LONG, xã Bình Trược, tỉnh Biên Hòa	Trường kỳ giới đàn	khai Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Huệ Thành	- Giới tử:		143	143
1955	7		ngày 19 tháng 6 Âl [6	CHÙA BẢO QUỐC, cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên	Giới đàn	mở giới đàn ngày 19 tháng 6 Âl [6. 07. 1955].	Hòa thượng Giác Nhiên	Hòa thượng Trí Thủ (Đàn chủ)	Ngài Huệ Tánh, Thiện Lộc, Thiện Giải (Tỳ kheo)	143	143
1955	8			CHÙA THIÊN LÂM, thôn Đắc nhơn, xã Nhơn Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận (Phan Rang)	Giới đàn phương trượng	mở giới đàn phương trượng.	Hòa thượng Huyền Tấn	#NAME?	Ngài Đổng Chơn (Sa di)	143	143
1955	9			CHÙA AN QUANG - PHẬT HỌC ĐƯỜNG NAM VIỆT, thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	Hòa thượng Tịnh Khiết	Hòa thượng Đôn Hậu Hòa thượng Khánh Anh Hòa thượng Thiện Hòa	Ngài Hoàn Quan, Như Vạn (Tỳ kheo) 143	143	143
1956	1			CHÙA LINH NGUYỄN, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Trường kỳ giới đàn	mở Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Phước Quả - Hồng Phẩm	Hòa thượng Bửu Ý (Chánh chủ kỳ)	Ngài Bửu Lai, Trí Quảng (Sa di)	144	144
1956	2			CHÙA KỶ VIÊN, Bàn Cờ, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn hệ phái Nam tông.	Hòa thượng Hộ Tông	Hòa thượng Hộ Giác (Yết ma)	Ngài Pháp Trí	144	144
1956	3			CHÙA THIÊN SƠN, thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Tứ Thạnh	#NAME?	Ngài Nguyễn Thành (Sa di)	144	144
1956	4			CHÙA GIÁC NGUYỄN, phường Vĩnh Hội, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Hành Trụ	Hòa thượng Thiện Tường (Yết ma)	Ngài Định Thiền (Sa di)	144	144

1956	5			CHÙA ÁN QUANG, thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thiện Hòa	Hòa thượng Thiện Hòa	Ngài Đổng Huy (Tỳ kheo)	144	144
1956	6			CHÙA BẢO QUỐC, cố đô Huế	Giới đàn	khai giới đàn. 144				144	144
1956	7			CHÙA PHÁP LIÊN, làng Bình Thạnh, tỉnh Gia Định	Đàn giới pháp	mở đàn giới pháp.	- Giới sư:	- Giới tử: Ngài Minh Lương (Tỳ kheo) 145	Ngài Minh Lương (Tỳ kheo) 145	145	145
1957	1		ngày Rằm tháng Chạp năm Đinh Dậu	PHẬT HỌC VIỆN TRUNG PHẦN, chùa Hải Đức, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Đại giới đàn	mở đại giới đàn đầu tiên của Phật học viện ngày Rằm tháng Chạp năm Đinh Dậu.	Hòa thượng Giác Nhiên (Thiền Tôn - Huế)	Hòa thượng Vạn An (Yết ma) Hòa thượng Trí Thủ (Đàn chủ) Hòa thượng Huyền Tân (Tôn chúng) Hòa thượng Giác Tánh (Tôn chúng)	Các Ngài Trừng San-Hải Tuệ (Thủ Sa di), Viên Đức, Tâm Thủy, Tuệ Hải (Tỳ kheo), Thiện Duyên (Tỳ kheo)	146	146
1957	2			CHÙA THIÊN BỒU THÁP, núi Thiên Thai, huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	Hòa thượng Pháp Thân	- Giới tử:		146	146
1957	3		ngày mồng 4 tháng 7 Đinh Dậu	CHÙA NGHĨA PHƯƠNG, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn ngày mồng 4 tháng 7 Đinh Dậu.	Hòa thượng Huệ Pháp - Minh Tịnh	Hòa thượng Bích Lâm (Giáo thọ)	Ngài Tâm Quả, Huệ Quang (Tỳ kheo)	146	146
1957	4			CHÙA TRƯỞNG THANH, phường Cầu Ông Lãnh, Sài Gòn	Sự kiện liên quan giới đàn	khai Trường kỳ.	Hòa thượng Thiện Tông	Hòa thượng Thiện Thuận Hòa thượng Quảng Kim	146	146	146
1957	5			CHÙA LONG SƠN, xã Thới Hòa, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương	Giới đàn	khai Chúc thọ giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Trí Tấn (Yết ma)		147	147
1957	6			CHÙA GIÁC NGUYỄN (PHẬT HỌC VIỆN TĂNG GIÀ), phường Vĩnh Hội, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Huệ Quang	Hòa thượng Hành Trụ Hòa thượng Thiện Tướng Hòa thượng Phước Căn	Ngài Quảng Thạch (Tỳ kheo) Ngài Huệ Liễu (Tỳ kheo)	147	147
1957	7			CHÙA PHÁP HỘ, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Đạt Hương	Hòa thượng Thiện Hòa Hòa thượng Thiện Hoa	Ngài Đình Thiện (Tỳ kheo), Ngài Nhật Quang (Sa di)	147	147
1957	8			CHÙA LONG THIÊN, thị trấn Biên Hòa, tỉnh Biên Hòa	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Huệ Thành	Hòa thượng Thiện An (Giáo thọ)		147	147
1957	9			CHÙA NHAN SƠN, xã Nhơn Hậu, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định	Giới đàn	mở giới đàn.		Hòa thượng Trí Diệu (Yết ma) Hòa thượng Trí Nhân (Giáo thọ)	Ngài Nguyễn Ngôn (Sa di) 147	147	147
1957	10			CHÙA VAN THỌ, phường Đakao - Tân Định, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thiện Tường	Hòa thượng Bửu Tuyền	Ngài Từ Hiệp (Tỳ kheo)	148	148
1957	11			TỔ ĐÌNH LINH NGUYỄN, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Trường kỳ giới đàn	khai Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Đạt Thanh	#NAME?	Ngài Quảng Đạo (Tỳ kheo)	148	148
1957	12			CHÙA THIÊN BỒU THƯỢNG, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia.	Hòa thượng Quảng Đức	- Giới tử: Ngài Thông Bửu - Đổng Phước (Sa di) 148	Ngài Thông Bửu - Đổng Phước (Sa di) 148	148	148
1958	1			CHÙA BỬU LINH, xã Hòa Tú, tỉnh Bạc Liêu	Trường kỳ giới đàn	mở Trường kỳ giới đàn.	Hòa thượng Quảng Đạt - Kiều Tông	Hòa thượng Bửu Đổng (Yết ma)		149	149
1958	2		Ngày mồng 8 tháng 4 ẤL	PHẬT HỌC ĐƯỜNG NAM VIỆT - CHÙA ÁN QUANG, thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn ngày mồng 8 tháng 4 ẤL.	Hòa thượng Thiện Hòa	Hòa thượng Thiện Hòa	Ngài Thiện Đức (Tỳ kheo)	149	149

1958	3			CHÙA BỬU TÍCH, quận Hòa Đa, thị xã Phan Ri Thành tỉnh Bình Thuận	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Viên Trí	- Giới tử : Ngài Nguyễn Hương (Thánh tử đạo-Sa đì)	Ngài Nguyễn Hương (Thánh tử đạo-Sa đì)	149	149
1958	4			CHÙA LINH ỨNG, núi Non Nước, quận Ngũ Hành Sơn, tỉnh Quảng Nam	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	Hòa thượng Đôn Hậu	Hòa thượng Trí Giác Hòa thượng Mật Hiến Hòa thượng Trí Hữu		149	149
1958	5			CHÙA THIÊN BỬU, thôn Diêm Tịnh, xã Ninh Phụng, huyện Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn. 149				149	149
1958	6			CHÙA PHÁT ÁN, phường Cầu Kho, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thành Đạo	#NAME?	Ngài Hiệp Khánh (Tỳ kheo)	150	150
1958	7			CHÙA PHÁP HỘ, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn trong khóa trụ trì Như Lai Sứ Giả.	Hòa thượng Thiện Hóa	Hòa thượng Thiện Hoa Hòa thượng Phước Cẩn		150	150
1958	8			PHẬT HỌC VIỆN HẢI ĐỨC, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Đại giới đàn	mở đại giới đàn.	- Giới sư:	- Giới tử : Ngài Từ Mẫn (Bồ tát giới) Ngài Thiện Bình, Thiện Hạnh, Đức Chơn 150	Ngài Từ Mẫn (Bồ tát giới) Ngài Thiện Bình, Thiện Hạnh, Đức Chơn 150	150	150
1959	1			CHÙA PHƯỚC HUỆ, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn .	Hòa thượng Bích Lâm	- Giới tử :		151	151
1959	2			CHÙA NGHĨA PHƯƠNG, Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Huệ Pháp		Hòa thượng Quang Lý (Đệ nhất tôn chúng)	151	151
1959	3		Ngày 15 tháng 7 ăl	TỈNH XÁ NGỌC CÁT, xã Đức Nghĩa, Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Giới đàn	mở giới đàn hệ phái Khất sĩ giáo đoàn 2 ngày 15 tháng 7 ăl.	Hòa thượng Giác An	#NAME?	Sư Giác Luận (Sa đì)	151	151
1959	4			CHÙA VAN THO, Tân Định, Sài Gòn	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới.	Hòa thượng Thiện Tường	#NAME?	Ngài Nhật Long (Sa đì)	151	151
1959	5			CHÙA PHỔ THIÊN (PHỔ ĐÀ) thị xã Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam	Giới đàn phương trượng	mở giới đàn phương trượng.	Hòa thượng Tôn Thắng	#NAME?	Ngài Từ Ý (Sa đì)	151	151
1959	6			CHÙA THẦN QUANG, thủ đô Hà Nội	Đại giới đàn	khai đại giới đàn. 151	Hòa thượng Tâm Tịch	- Giới tử : 152		151	152
1960	1			CHÙA AN QUANG, thôn Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn,	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thiện Hòa	Hòa thượng Thiện Hoa Hòa thượng Phước Cẩn	Ngài Từ Ý, Ngài Thiện Thanh (Tỳ kheo)	153	153
1960	2			CHÙA LINH ỨNG, Non Nước, quận Ngũ Hành Sơn, tỉnh Quảng Nam	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Trí Hữu	- Giới tử : Ngài Thiện Ân (Thánh tử đạo-Sa đì)	Ngài Thiện Ân (Thánh tử đạo-Sa đì)	153	153
1960	3			CHÙA BỬU TÍCH, quận Hòa Đa, thị xã Phan Ri Thành tỉnh Bình Thuận	Giới đàn	khai giới đàn.	Hòa thượng Viên Trí	- Giới tử : Ngài Nguyễn Hương (Thánh tử đạo-Tỳ kheo)	Ngài Nguyễn Hương (Thánh tử đạo-Tỳ kheo)	153	153
1960	4			CHÙA KỶ QUANG, xã Phú Nhuận, quận Tân Bình, tỉnh Gia Định	Đàn giới pháp	khai đàn giới pháp.	Hòa thượng Thiện Quang	Thượng tọa Bửu Quang (Yết ma)	Ngài Thiện Minh (Tỳ kheo)	153	153
1960	5			CHÙA VIÊN MINH, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thiện Độ	Hòa thượng Giác Tánh Hòa thượng Thiện Nhơn (Bình Định) 153		153	153

1960	6			CHÙA GIÁC QUANG, bên Bình Đông, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn hệ phái Nam tông.	Hòa thượng Giác Quang	#NAME?	Ngài Pháp Lạc (Sa đì)	154	154
1960	7			CHÙA GIÁC HẢI, Vạn Giã, Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	Đàn giới pháp	mở đàn giới pháp.	Hòa thượng Viên Giác	- Giới tử: Ngài Thông Bửu (Tỳ kheo) 154	Ngài Thông Bửu (Tỳ kheo) 154	154	154
1961	1		ngày 18	CHÙA PHÁP HỘI, cơ sở Phật học đường Nam Việt, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn ngày 18. 05. 1961.	Hòa thượng Thích Thiện Hòa	Thượng tọa Trí Tịnh (Yết ma); Thượng tọa Tác Nghi (Giáo thọ)	Ngài Hiến Tu, Ngài Bốn Châu (Tỳ kheo)	155	155
1961	2		ngày 06	TỔ ĐÌNH SẮC TỬ TỬ LÂM, xã Tư Hiến, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	Giới đàn	mở giới đàn ngày 06. 07. 1961.	Hòa thượng Trí Hưng	Hòa thượng Quang Lý (Giáo thọ-Phó chủ kỳ) Hòa thượng An Lý (Tôn chứng III)	Ngài An Tạng (Tỳ kheo)	155	155
1961	3			CHÙA VAN PHƯỚC, Sóc Trăng, tỉnh Ba Xuyên	Giới đàn	mở giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Trí Đức (Yết ma)		158	158
1961	4			CHÙA GIÁC NGUYỄN, phường Khánh Hội, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thiện Tường	#NAME?	Ngài Phước Quang (Sa đì)	155	155
1961	5			CHÙA ÁN QUANG, thôn Vườn Lài, Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn Phật học đường Nam Việt.	Hòa thượng Thiện Hòa	Hòa thượng Thiện Hoa 155		155	155
1961	6			CHÙA PHÁT BỬU, Bàn Cờ, Sài Gòn	Đàn giới pháp	mở đàn giới pháp.	Hòa thượng Minh Trực	Hòa thượng Pháp Triều (Yết ma) Hòa thượng Pháp Siêu (Giáo thọ)	Ngài Tịnh Hạnh (Tỳ kheo)	156	156
1961	7			CHÙA VẠN THO, phường Tân Định, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Hải Tráng	Hòa thượng Thiện Tường (Yết ma) Hòa thượng Huệ Hưng (Giáo thọ)	Ngài Thanh Sơn (Sa đì)	156	156
1961	8			CHÙA LONG THIÊN, tỉnh Biên Hòa	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Huệ Thành	Hòa thượng Thiện Giáo	Ngài Phó Chiếu (Tỳ kheo)	156	156
1961	9			CHÙA BỬU PHONG, núi Bửu Long, tỉnh Biên Hòa	Trường kỳ giới đàn	mở Trường kỳ giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Thiện An (Yết ma)		156	156
1961	10			CHÙA GIÁC QUANG, bên Bình Đông, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn hệ phái Nam tông.	Hòa thượng Thiện Luật	Hòa thượng Giác Quang	Ngài Pháp Lạc (Tỳ kheo)	156	156
1961	11		ngày 15 tháng 7 ã	TỈNH XÁ NGỌC VIÊN, tỉnh Vĩnh Long	Giới đàn	tổ chức giới đàn hệ phái Khất sĩ ngày 15 tháng 7 ã 1961				156	156
1961	12			CHÙA PHÁT GIÁO TU BÔNG, xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư:	#NAME?	Ngài Từ Viên (Tỳ kheo)	157	157
1961	13			CHÙA PHỔ QUANG, Phú Nhuận, tỉnh Gia Định	Đại giới đàn	khải đại giới đàn.	Hòa thượng Hải Tráng	Hòa thượng Thiện Tường	Ngài Nhật Long (Tỳ kheo)	157	157
1961	14			CHÙA PHƯỚC HÒA, tỉnh Ba Xuyên	Giới đàn	mở giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Thiện Từ (Đệ ngũ Tôn chứng)	157	157	157
1962	1			CHÙA GIÁC LÂM, Phú Thọ, quận Tân Bình, tỉnh Chợ Lớn	Đại giới đàn	khải đại giới đàn.	Hòa thượng Như Lý-Thiên Trường	- Giới tử:		158	158
1962	2			CHÙA VAN PHƯỚC, Cỏ đỏ Huệ, tỉnh Thừa Thiên	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Giác Hạnh	Hòa thượng Mật Nguyên Hòa thượng Mật Hiến Hòa thượng Thiện Siêu	Ngài Phước Trí (Sa đì)	158	158
1962	3			CHÙA VAN PHƯỚC, Sóc Trăng, tỉnh Ba Xuyên	Giới đàn	mở giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Trí Đức (Yết ma)	158	158	

1962	4		ngày 31	CHÙA ÁN QUANG, Vườn Lài, tỉnh Chợ Lớn	Giới đàn	mở giới đàn của Phật học đường Nam Việt ngày 31. 07.1962.	Hòa thượng Thích Thiện Hòa	Hòa thượng Hành Trụ (Tuyên Luật sư) Hòa thượng Thiện Hoa (Giáo thọ) Thượng tọa Quảng Liên (Giáo thọ) Thượng tọa Huệ Hưng (Yết ma)	Các Ngài: Phước Đĩnh, Phước Nhơn, Nguyễn Ngôn, Nguyễn Thành, Huệ Hà (Ty kheo) 158	158	158
1962	5			CHÙA LINH QUANG, cố đô Huế, tỉnh Thừa Thiên	Giới đàn	khai giới đàn đo tỉnh hội Tăng Già Thừa Thiên tổ chức.	- Giới sư :	#NAME?	Ngài Chơn Thúc (Ty kheo)	159	159
1962	6			CHÙA MINH TINH, Qui Nhơn, tỉnh Bình Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Huệ Pháp	- Giới tử :		159	159
1962	7			CHÙA TỬ ĐIỆN, tỉnh Trà Vinh	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư :	#NAME?	Ngài Phước Quang (Ty kheo)	159	159
1962	8			CHÙA THẮNG QUANG, xã Tân Thủy, quận Ba Trĩ, tỉnh Bến Tre	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Vĩnh Đạo	Hòa thượng Hiến Pháp	Các Ngài: Minh Hiền, Thanh Văn, Niệm Đạt, Niệm Hiến (Sa đĩ)	159	159
1962	9			CHÙA SẮC TỬ TỬ LÂM, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Trí Hưng	Hòa thượng Khánh Vĩnh (Tuyên Luật sư) Hòa thượng Quang Lý (Giáo thọ)	Ngài Như Nghĩa (Ty kheo)	159	159
1962	10			CHÙA LONG HÒA, xã Thới Hòa, huyện Bến Cát, tỉnh Thủ Đấu Một	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia.	159			159	159
1962	11			CHÙA KHÁNH SƠN, thị xã Bắc Liêu, tỉnh Ba Xuyên	Trưởng kỳ giới đàn	mở Trưởng kỳ giới đàn.	#NAME?	Thượng tọa Thiện Thành (Giáo thọ)	160	160	
1962	12			CHÙA LONG TUYẾN, Cẩm Kim, thị xã Hội An, tỉnh Quảng Nam	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia.	Hòa thượng Tôn Bảo	- Giới tử : 160	160	160	160
1963	1	19-08- 1963	ngày mùng 8 tháng 6 ĂL (19	CHÙA THÁP PHƯƠNG, tỉnh Rạch Giá	Trưởng kỳ giới đàn	khai Trưởng kỳ giới đàn ngày mùng 8 tháng 6 ĂL (19.8.1963).	Hòa thượng Quảng Đạt - Kiếu Tông	Hòa thượng Bửu Nguyên (Chánh chủ huương)		162	162
1963	2			CHÙA LONG KHÁNH, thị xã Qui Nhơn, tỉnh Bình Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Tâm Hoàn	Hòa thượng Bảo An Hòa thượng Nguyễn Trạch	Thầy Huệ Minh (Sa đĩ)	161	161
1963	3			CHÙA CHÁNH GIÁC, quận Bình Thạnh, tỉnh Gia Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Như Thanh- Bửu Chí	Hòa thượng Hành Trụ- Phước Bình Thượng tọa Giác Hạnh Thượng tọa Giác Viên	Các Thầy: Thiền Quí, Thiền Hạnh, Thiền Đạo, Nguyễn Phẩm (Sa đĩ)	161	161
1963	4			TÔNG LÂM VAN THIỆN, thị xã Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư :	#NAME?	Thầy Phước Trí (Sa đĩ)	161	161
1963	5			CHÙA HƯƠNG TÍCH, ấp Thanh Phú, xã Hòa Mỹ Tây, huyện Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Vạn An	#NAME?	Thầy Thiện Huệ (Ty kheo)	161	161
1963	6			CHÙA LONG TUYẾN, Cẩm Kim, tỉnh Quảng Nam	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia. 161			161	161	

1963	7			CHÙA THIÊN BỒU HÀ, Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia.	Hòa thượng Tìn Quả	- Giới tử:		162	162
1963	8			CHÙA THÁP PHƯƠNG, tỉnh Rạch Giá	Trường kỳ giới đàn	khai Trường kỳ giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Hồng Nhơn – Tử Toàn (Sám chủ kiêm Tuyên luật sư)		162	162
1963	9		ngày mồng 8 tháng 2 ÂL	CHÙA BỔ ĐẾ, xã Tân Kim, quận Cấn Giộc, tỉnh Long An	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia ngày mồng 8 tháng 2 ÂL.	Hòa thượng Liễu Túc	#NAME?	Thầy Đạt Phước (Sa di)	162	162
1963	10			CHÙA PHÚC SƠN, xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Sự kiện liên quan giới đàn	mở đàn giới xuất gia.	Hòa thượng Chính Đĩnh	Hòa thượng Thế Long Hòa thượng Thanh Viện 162 Hòa thượng Tâm Đoàn Hòa thượng Thanh Khải	Thầy Thanh Luong (Sa di) (*) Từ năm 1963, các giới tử trong sách này sẽ được gọi chung là "Thầy"; không gọi là "Ngài" nữa, và thuộc giai đoạn hiện đại. 163	162	163
1964	1			CHÙA PHÁP LIÊN, quận Cấn Giộc, tỉnh Long An	Giới đàn	mở giới đàn.	#NAME?	Hòa thượng Đạt Hào		164	164
1964	2			CHÙA VIỆT NAM QUỐC TỰ, Sài Gòn	Đại giới đàn	mở Đại giới đàn Quảng Đức.	Hòa thượng Tĩnh Khiết Hòa thượng Hải Tràng	Hòa thượng Thiện Hoa (Giáo thọ) Hòa thượng Thiện Hòa (Yết ma) Thượng tọa Thanh Kiếm (Tôn chứng) Thượng tọa Huệ Hưng (Tôn chứng)	Các Thầy: Nhật Quang, Như Tín, Tâm Minh, Huệ Minh (Tỳ kheo) HIẾN Thuận, Minh Khue (Sa di)	164	164
1964	3			CHÙA LƯƠNG XUYẾN, thị xã Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Bình	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Quảng Phát	Hòa thượng Thiện Căn Thượng tọa Thiện Hạnh	Các Thầy: Thiện Đức, Thiện Nhơn (Sa di)	164	164
1964	4			CHÙA KỶ QUANG, xã Phú Nhuận, quận Tân Bình, tỉnh Gia Định	Giới đàn	mở giới đàn.	Hòa thượng Thiện Quang	Thượng tọa Bửu Quang (Yết ma) Thượng tọa Nguyệt Quang (Giáo thọ) 164		164	164
1964	5		ngày mồng 4 tháng 7 năm Giáp Thìn	CHÙA LIÊN QUANG, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Giới đàn	mở giới đàn ngày mồng 4 tháng 7 năm Giáp Thìn.	Hòa thượng Phước Huy	Hòa thượng Quang Lý (Yết ma-Chánh chủ kỳ) Thượng tọa Viên Lý (Yết ma)	Thầy Như Thọ, Giác Liêm (Sa di)	165	165
1964	6			CHÙA PHÁP LÂM, thị xã Đà Nẵng, tỉnh Quảng Nam	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư:	#NAME?	Thầy Thanh Châu, thầy Tâm Thanh (Sa di)	165	165
1964	7			TỈNH XÁ TRUNG TÂM, quận Bình Thạnh, tỉnh Gia Định	Giới đàn	mở giới đàn hệ phái Khất sĩ.	Hòa thượng Giác Nhiên	Thượng tọa Giác Phúc Thượng tọa Giác Tường Thượng tọa Giác Lai	Sư Tâm Ngoại (Tỳ kheo)	165	165
1964	8			CHÙA BỔ ĐẾ, xã Tân Kim, quận Cấn Giộc, tỉnh Long An	Đàn giới pháp	mở đàn giới pháp.	Hòa thượng Liễu Túc	#NAME?	Thầy Đạt Phước (Tỳ kheo)	165	165
1964	9			PHẬT HỌC VIỆN HẢI ĐỨC - Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Đại giới đàn	mở Đại giới đàn.	Hòa thượng Phúc Hộ	Hòa thượng Trí Thủ 165		165	165
1964	10			CHÙA GIÁC SANH, Phú Thọ, Sài Gòn	Giới đàn	mở giới đàn.	- Giới sư:	- Giới tử: Thầy Quảng Thiện (Sa di) 166	Thầy Quảng Thiện (Sa di) 166	166	166

Tác giả: **Trần Lê Đình Hiếu** - NCS TS K3 - Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP.HCM

Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 03/2026

Tiếp theo Kỳ I (Tạp chí NCPH số tháng 01 năm 2026)

Chú thích:

(1) Tạm dịch: Chỉ dấu của tiến trình hiện đại hóa.

Tài liệu tham khảo:

+ Cousin-Thorez, G. (2021). *The General Buddhist Association of Vietnam 1951-1964 (Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam): A forgotten step towards the 1964 Buddhist Church. The Russian Journal of Vietnamese Studies, 5(15).*

- + *McHale, S. F. (2008). Print and Power: Confucianism, Communism, and Buddhism in the Making of Modern Vietnam. University of Hawai'i Press.*
- + *Miller, E. (2015). Religious revival and the politics of nation building: Reinterpreting the 1963 "Buddhist crisis" in South Vietnam.*